UBND TỈNH LẠNG SƠN **SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 626 /BC-SKHĐT	*Lạng Sơn, ngày 13 tháng 12 năm 2023*

BÁO CÁO
Kết quả thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn ngân sách nhà nước trong dự án tuyến cao tốc Cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 19 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (Luật PPP). Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Văn bản số 6216/VP-KT ngày 12/12/2023 của Văn phòng UBND tỉnh về việc hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT. Trên cơ sở Tờ trình số 557/2023/TTr-DCG ngày 12/12/2023 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đèo Cả và hồ sơ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án tuyến cao tốc Cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT kèm theo. Sau khi xem xét hồ sơ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo kết quả thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn ngân sách nhà nước trong Dự án tuyến cao tốc Cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT như sau:

Phần thứ nhất
TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH

1. Tờ trình số 557/2023/TTr-DCG ngày 12/12/2023 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đèo Cả đề nghị thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT.

2. Hồ sơ điều chỉnh báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT kèm theo Tờ trình số 557/2023/TTr-DCG ngày 12/12/2023.

3. Công văn số 6216/VP-KT ngày 12/12/2023 của Văn phòng UBND tỉnh về việc hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT.

II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ THẨM ĐỊNH

1. Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18/6/2020;

2. Nghị quyết số 106/2023/NQ-QH15 của Quốc hộithí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ;

3. Nghị định của Chính phủ: Số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Đầu tư công; số 10/2021/NĐ-CP ngày

09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 28/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 quy định cơ chế quản lý tài chính dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư; số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư;

4. Quyết định số 888/QĐ-TTg ngày 24/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; giao, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 – 2025; Công văn số 1303/TTg-KTTH ngày 06/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc yêu cầu hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án sử dụng nguồn tăng thu NSTW năm 2022;

5. Các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; số 20/NQ-HĐND ngày 27/9/2022 về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; số 14/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; số 41/NQ-HĐ ngày 30/12/2022 về chủ trương đầu tư Dự án tuyến cao tốc Cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT;

6. Quyết định số 2014/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án tuyến cao tốc Cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT.

III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

1. Đơn vị thẩm định: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Đơn vị phối hợp thẩm định: Các cơ quan (Thành viên Hội đồng thẩm đinh cấp cơ sở theo Quyết định của UBND tỉnh).

3. Hình thức thẩm định: Họp thẩm định ngày 14/12/2023.

Phần thứ hai

Ý KIẾN THẨM ĐỊNH NGUỒN VỐN VÀ KHẢ NĂNG CÂN ĐỐI VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRONG DỰ ÁN TUYẾN CAO TỐC CỬA KHẨU HỮU NGHỊ - CHI LĂNG THEO HÌNH THỨC BOT

I. MÔ TẢ THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN VỀ CÁC NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐỀ XUẤT CỦA CƠ QUAN THẨM ĐỊNH NGUỒN VỐN VÀ KHẢ NĂNG CÂN ĐỐI VỐN

1. Thông tin chung: Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOTđược Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 30/12/2022 với nội dung như sau:

1.1. Mục tiêu dự án: Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng được đầu tư xây dựng nhằm hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại; kết nối với đường cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư; đáp ứng nhu cầu vận tải cho tỉnh Lạng Sơn nói riêng, vùng Đông Bắc và cả nước nói chung; từng bước hoàn thiện quy hoạch mạng lưới giao thông đường bộ cao tốc của Việt Nam thời kỳ 2021-2030.Tuyến hoàn thành sẽ là cầu nối quan trọng của tuyến hành lang kinh tế Nam Ninh - Lạng Sơn - Hải Phòng - Quảng Ninh, nhằm tạo ra hành lang kinh tế xuyên Á, tạo lợi thế để Việt Nam là cửa ngõ giao lưu thương mại với Trung Quốc và khu vực Đông Nam Á; góp phần liên kết, phát triển nhanh các lĩnh vực kinh tế trọng điểm của tỉnh Lạng Sơn như công nghiệp, du lịch, dịch vụ, xuất nhập khẩu hàng hóa; thúc đẩy phát triển Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, tạo động lực để tỉnh Lạng Sơn phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững, trở thành một trong các cực tăng trưởng, trung tâm kinh tế của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

1.2. Dự kiến quy mô, địa điểm thực hiện dự án:

a) Địa điểm, phạm vi dự án: Dự án được thực hiện trên địa bàn các huyện: Chi Lăng, Cao Lộc, Văn Lãng và thành phố Lạng Sơn với tổng chiều dài khoảng 60 km, bao gồm các phần sau:

- Tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng: chiều dài khoảng 43km.

+ Điểm đầu: Km1+800 thuộc địa phận thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;

+ Điểm cuối: Km44+749,67 (kết nối với điểm đầu tuyến cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn) thuộc xã Mai Sao, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Tuyến kết nối cửa khẩu Tân Thanh và cửa khẩu Cốc Nam: chiều dài khoảng 17km, gồm 02 đoạn:

+ Đoạn tuyến số 1: Điểm đầu: Km0+00 tại nút giao IC02 (Km7+700)-Cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng; điểm cuối: Km14+356 tại nút giao giữa QL4A và đường đi vào khu cửa khẩu Tân Thanh; chiều dài khoảng 15 km.

+ Đoạn tuyến số 2: Điểm đầu: Km0+00 tại nút giao với tuyến nối cửa khẩuHữu Nghị với cửa khẩu Tân Thanh - Cốc Nam (Km7+480); điểm cuối: Km1+876 tại nút giao giữa QL.4A và đường đi vào cửa khẩu Cốc Nam; chiều dài khoảng 2km.

Chiều dài tuyến và lý trình cụ thể sẽ được xác định chính xác trong bước lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và thiết kế kỹ thuật của dự án.

b) Quy mô dự án:

- Tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng có chiều dài khoảng 43km được thiết kế với quy mô 6 làn xe cơ giới, bề rộng nền đường $B_{nền}$=32,25m; tuyến kết nối cửa khẩu Tân Thanh và cửa khẩu Cốc Nam dài khoảng 17km được thiết kế với quy mô 4 làn xe cơ giới, bề rộng nền đường $B_{nền}$ = 22m.

- Quy mô dự án được phân kỳ đầu tư quy mô theo 2 giai đoạn cụ thể như sau:

❖ *Giai đoạn phân kỳ:*

- Tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng: đầu tư xây dựng tuyến theo quy mô 4 làn xe, bề rộng nền đường $B_{nền}$ =17m.

- Tuyến kết nối cửa khẩu Tân Thanh và cửa khẩu Cốc Nam: đầu tư xây dựng theo quy mô 2 làn xe, bề rộng nền đường $B_{nền}$ =14,5m.

❖ *Giai đoạn hoàn chỉnh:*

- Tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng: hoàn thiện quy mô mặt cắt ngang tuyến 6 làn xe cơ giới, bề rộng nền đường $B_{nền}$=32,25m.

- Tuyến kết nối cửa khẩu Tân Thanh và cửa khẩu Cốc Nam: hoàn thiện tuyến kết nối với quy mô 4 làn xe cơ giới, bề rộng nền đường $B_{nền}$ = 22m.

c) Tiêu chuẩn kỹ thuật:

- Tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng: được thiết kế xây dựng theo tiêu chuẩn đường cao tốc TCVN 5729-2012 với Vtk=100 km/h.

- Tuyến kết nối cửa khẩu Tân Thanh và cửa khẩu Cốc Nam: thiết kế xây dựng theo tiêu chuẩn Đường cao tốc TCVN 5729-2012 với Vtk=80km/h.

1.3. Dự kiến thời gian thực hiện dự án:

- Giai đoạn phân kỳ: thời gian thực hiện từ năm 2022 - 2025; hoàn thành trong năm 2025 và đưa vào khai thác năm 2026.

- Giai đoạn hoàn chỉnh: thực hiện đầu tư phù hợp với nhu cầu giao thông, dự kiến sau năm 2025. Trong điều kiện cho phép về thu xếp vốn, sẽ đẩy nhanh việc thực hiện đầu tư giai đoạn hoàn chỉnh để nâng cao chất lượng dịch vụ cho tuyến cao tốc.

1.4. Dự kiến nhu cầu sử dụng đất và phương án giải phóng mặt bằng:

a) Tổng nhu cầu sử dụng đất khoảng 823,95 ha.

b) Phương án giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư.

- Đối với tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng: phạm vi giải phóng mặt bằng hoàn chỉnh theo quy mô quy hoạch 6 làn xe cao tốc giai đoạn hoàn chỉnh với nền đường rộng 32,25m.

- Đối với tuyến kết nối cửa khẩu Tân Thanh và cửa khẩu Cốc Nam: phạm vi giải phóng mặt bằng hoàn chỉnh theo quy mô quy hoạch 4 làn xe cao tốc giai đoạn hoàn chỉnh với nền đường rộng 22m.

- Giải phóng mặt bằng theo quy mô hoàn chỉnh các công trình phục vụ khai thác vận hành: trung tâm điều hành, trạm thu phí, mỏ khai thác vật liệu, các nút giao, đường ngang kết nối quy hoạch…

*1.5. Dự kiến loại hợp đồng dự án PPP (giai đoạn phân kỳ):*Hợp đồng Xây dựng - Kinh doanh - Chuyển giao (BOT).

1.6. Sơ bộ tổng mức đầu tư (giai đoạn phân kỳ): 10.620 tỷ đồng.

1.7. Sơ bộ phương án tài chính của dự án (giai đoạn phân kỳ):

a) Cơ cấu nguồn vốn:

- Vốn do nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án PPP chịu trách nhiệm thu xếp: khoảng 5.620 tỷ đồng (chiếm 52,92% tổng mức đầu tư), trong đó:

+ Vốn chủ sở hữu: khoảng 1.124 tỷ đồng (chiếm 20% tổng vốn nhà đầu tư huy động).

+ Vốn vay và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác: khoảng 4.496 tỷ đồng (chiếm 80% tổng vốn nhà đầu tư huy động).

- Vốn nhà nước trong dự án PPP: khoảng 5.000 tỷ đồng (chiếm 47,08% tổng mức đầu tư), trong đó: vốn ngân sách trung ương 2.500 tỷ đồng; vốn ngân sách tỉnh 2.500 tỷ đồng.

b) Vốn nhà nước trong dự án:

Giá trị phần vốn nhà nước khoảng 5.000 tỷ đồng, bố trí chi trả cho công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khoảng 1.502 tỷ đồng; hỗ trợ xây dựng công trình tạm và xây dựng công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng khoảng 3.498 tỷ đồng.

c) Dự kiến khung giá, phí sản phẩm dịch vụ sử dụng đường bộ: được xác định theo nguyên tắc xác định cụ thể mức giá khởi điểm và mức giá cho từng thời kỳ bảo đảm lợi ích của Nhà nước, Nhà đầu tư, Doanh nghiệp dự án PPP và người sử dụng; tạo điều kiện để Nhà đầu tư, Doanh nghiệp dự án PPP thu hồi vốn và có lợi nhuận phù hợp theo quy định của pháp luật về giá, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư. Nhà đầu tư thực hiện đầu tư, quản lý vận hành, duy tu bảo dưỡng công trình trong suốt thời gian khai thác dự án và thu phí theo hình thức thu phí kín.

Phương án tài chính của dự án sẽ được xác định cụ thể trong bước Báo cáo nghiên cứu khả thi; đàm phán, ký kết hợp đồng dự án.

1.8. *Ưu đãi và bảo đảm đầu tư:*

- Nhà đầu tư, Doanh nghiệp dự án được hưởng các ưu đãi và được hưởng bảo đảm đầu tư theo quy định tại Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ, các cơ chế thực hiện cao tốc và quy định pháp luật khác có liên quan.

- Các ưu đãi khác được địa phương ban hành để áp dụng cho các Nhà đầu tư, Nhà thầu, Doanh nghiệp tham gia đầu tư theo cam kết và chính sách thu hút đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn theo đúng quy định pháp luật, nhằm huy động nguồn vốn thực hiện dự án.

1.9. Cơ chế chia sẻ phần tăng, giảm doanh thu:

- Dự án áp dụng cơ chế chia sẻ phần tăng doanh thu theo quy định tại khoản 1 Điều 82 của Luật PPP.

- Dự án không áp dụng cơ chế chia sẻ phần doanh thu giảm so với phương án tài chính của dự án.

1.10. Tên cơ quan có thẩm quyền; tên nhà đầu tư đề xuất dự án:

- Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Tên nhà đầu tư đề xuất dự án: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đèo Cả.

1.11. Các nội dung khác: đối với các chi phí mà Nhà đầu tư và Doanh nghiệp dự án tại Dự án thành phần 2 tuyến cao tốc từ cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng (Km1+800 - Km44+749,67) thuộc Dự án cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn (Dự án trước đây) đã thực hiện, trong các bước tiếp theo phần nguồn vốn chi trả sẽ được tính toán trong cơ cấu tổng mức đầu tư của Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT.

2. Các nội dung đề nghị điều chỉnh: Tờ trình số 557/2023/TTr-DCG ngày 12/12/2023của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đèo Cả và hồ sơ điều chỉnh báo cáo nghiên cứu tiền khả thi kèm theo đề nghị điều chỉnh một số nội dung như sau:

2.1. Điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án

Điều chỉnh thời gian thực hiện các công việc chuẩn bị dự án do cần thời gian để thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư và điều chỉnh dự án. Thời điểm thực hiện dự án được điều chỉnh như sau:

- Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: tháng 12/2023;

- Điều chỉnh dự án: tháng 01/2024;

- Thực hiện lựa chọn Nhà đầu tư: từ tháng 02/2024 đến tháng 05/2024 *(4 tháng)*;

- Thực hiện dự án: từ tháng 6/2024 đến tháng 12/2026 *(31 tháng).*

2.2. Điều chỉnh tổng mức đầu tư của dự án

Giá trị tổng mức đầu tư không bao gồm lãi vay trong thời gian xây dựng là **10.704 tỷ đồng** được giữ nguyên và không thay đổi theo Quyết định số 2014/QĐ-UBND ngày 4/12/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn. Chỉ thực hiện việc cập nhật lại giá trị phần vốn ngân sách nhà nước trong dự án từ 5.000 tỷ đồng *(Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 30/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn)* thành 5.500 tỷ đồng *(theo Nghị quyết số 106/2023/QH15 ngày 28/11/2023 của Quốc hội và văn bản số 1303/TTg-KTTH ngày 6/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ)*. Việc thay đổi phần vốn ngân sách nhà nước trong dự án dẫn đến phần lãi vay trong thời gian xây dựng thay đổi, do đó giá trị tổng mức đầu tư *(bao gồm phần lãi vay trong thời gian xây dựng)* điều chỉnh là **11.029 tỷ đồng**.

2.3. Điều chỉnh Cơ cấu nguồn vốn của dự án

- Theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 30/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn, phần vốn ngân sách nhà nước tham gia dự án (giai đoạn

phân kỳ) là 5.000 tỷ đồng, trong đó: vốn ngân sách trung ương là 2.500 tỷ đồng; vốn ngân sách địa phương là 2.500 tỷ đồng.

- Theo Nghị quyết số 106/2023/QH15 ngày 28/11/2023 của Quốc hội và văn bản số 1303/TTg-KTTH ngày 6/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ, Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT được cân đối bổ sung 1.000 tỷ đồng vốn ngân sách trung ương từ nguồn vốn tăng thu NSTW năm 2022. Trên cơ sở tính toán về phương án tài chính và sự phù hợp với tính khả thi để có thể thu xếp vốn nhưng đảm bảo phù hợp theo quy định của Luật PPP, đề xuất điều chỉnh tăng tỷ lệ vốn ngân sách nhà nước tham gia dự án không vượt quá 50% tổng mức đầu tư của dự án. Dự kiến vốn ngân sách nhà nước tham gia khoảng 5.500 tỷ đồng *(tương đương 49,87% tổng mức đầu tư)*, tăng khoảng 1.000 tỷ đồng từ nguồn ngân sách trung ương, giảm khoảng 500 tỷ đồng từ nguồn ngân sách địa phương; Vốn do nhà đầu tư có trách nhiệm huy động *(gồm: vốn chủ sở hữu, vốn vay và các nguồn huy động khác)* 5.529 tỷ đồng *(tương đương 50,13% tổng mức đầu tư)*.

2.4. Điều chỉnh phương án tài chính dự án

+	Giá trị hiện tại ròng (NPV)	:	35,94 tỷ đồng > 0 tỷ đồng
+	Tỷ suất hoàn vốn nội bộ (IRR)	:	12,33 % /năm
+	Tỷ suất lợi nhuận/Chi phí (B/C)	:	1,010 > 1,000
+	Chi phí sử dụng vốn bình quân (WACC)	:	12,23%
+	Thời gian thu phí, hoàn vốn khoảng	:	25 năm 08 tháng.

II. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH NGUỒN VỐN VÀ KHẢ NĂNG CÂN ĐỐI VỐN NHÀ NƯỚC HỖ TRỢ THỰC HIỆN DỰ ÁN PPP (DỰ ÁN TUYẾN CAO TỐC CỬA KHẨU HỮU NGHỊ - CHI LĂNG THEO HÌNH THỨC BOT)

1. Mục đích sử dụng phần vốn trong giai đoạn phân kỳ

Theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 30/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh, phần vốn ngân sách nhà nước tham gia dự án (giai đoạn phân kỳ) là 5.000 tỷ đồng, trong đó: vốn ngân sách trung ương là 2.500 tỷ đồng; vốn ngân sách địa phương là 2.500 tỷ đồng. Theo Văn bản số 1303/TTg-KTTH ngày 6/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ, Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT được dự kiến bổ sung 1.000 tỷ đồng từ nguồn vốn tăng thu ngân sách trung ương năm 2022.

Hồ sơ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đèo Cả về việc trình thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án tuyến cao tốc Cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT với tổng mức đầu tư giai đoạn phân kỳ là 11.029 tỷ đồng.

Cơ cấu nguồn vốn đầu tư:

- Phần vốn nhà nước tham gia dự án là 5.500 tỷ đồng (49,87% tổng mức đầu tư), trong đó:

+ Nguồn vốn ngân sách trung ương 3.500 tỷ đồng;

+ Nguồn vốn ngân sách địa phương 2.000 tỷ đồng;

- Nguồn vốn do nhà đầu tư huy động để thực hiện dự án khoảng 5.529 tỷ đồng (chiếm 50,13% tổng mức đầu tư) bao gồm vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư khoảng 1.106 tỷ đồng, vốn vay và các nguồn huy động khác khoảng 4.423 tỷ đồng.

Phần vốn nhà nước chi trả kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư, hỗ trợ xây dựng công trình tạm và hỗ trợ xây dựng công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng không vượt quá 5.500 tỷ đồng.

Phương thức quản lý và sử dụng vốn nhà nước bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư; hỗ trợ công trình tạm và hỗ trợ xây dựng công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng thực hiện theo quy định tại Điều 70 và Điều 72 Luật PPP.

Như vậy, Công ty Cổ phần Tập đoàn Đèo Cả đề xuất sử dụng vốn nhà nước trong dự án PPP thực hiện giải phóng mặt bằng, hỗ trợ xây dựng công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng thuộc dự án PPP; phần vốn nhà nước chiếm 49,87%tổng mức đầu tư giai đoạn phân kỳ là phù hợp với quy định tại Điều 69 Luật PPP; việc đề xuất sử dụng vốn nhà nước bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư; hỗ trợ công trình tạm và hỗ trợ xây dựng công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng thực hiện theo quy định tại Điều 70 và Điều 72 Luật PPP.

2. Nguồn vốn và khả năng cân đối vốn

Hiện nay, dự ántuyến cao tốc Cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT đã được giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 4.000 tỷ đồng, trong đó:

- Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn Ngân sách Trung ương: 2.500 tỷ đồng, tại Quyết định số 888/QĐ-TTg ngày 24/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ;

- Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương: 1.500 tỷ đồng, tại Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh

Theo Văn bản số 1303/TTg-KTTH ngày 6/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ, Dự án được dự kiến bổ sung 1.000 tỷ đồng từ nguồn vốn tăng thu ngân sách trung ương năm 2022.

Đối với phần vốn ngân sách địa phương còn lại (500 tỷ đồng): dự kiến sẽ được bố trí vào giai đoạn sau (2026-2030), phù hợp với khoản 2 Điều 89 Luật đầu tư công.

3. Tiến độ bố trí vốn

- Hồ sơ điều chỉnh Báo Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đèo Cả lập tiến độ bố trí vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện giai đoạn phân kỳ trong vòng 03 năm (2024-2026) như sau:

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Năm	Ngân sách nhà nước		Vốn Nhà đầu tư huy động (Chưa bao gồm lãi vay)	Tổng
		NSNN hỗ trợ GPMB	NSNN hỗ trợ thi công, xây lắp		
1	Năm 2024	1.008,12	940,24	368,78	2.317,15
2	Năm 2025	720,09	2.331,55	1.894,18	4.945,81
3	Năm 2026		500,00	2.941,42	3.441,42
Tổng		**1.728,21**	**3.771,79**	**5.204,38**	**10.704,38**

- Căn cứ Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của dự án tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 888/QĐ-TTg ngày 24/7/2023, số 1603/QĐ-TTg ngày 11/12/2023; Nghị quyết số 14/NQ-HĐNDngày 24/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; dự kiến vốn tăng thu NSTW năm 2022 và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023, năm 2024 đã phân bổ cho dự án. Tiến độ bố trí vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện dự án như sau:

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Năm	Cơ cấu nguồn vốn		Tổng cộng các nguồn vốn đầu tư công	Ghi chú
		NSTW	NSĐP		
1	Năm 2023	500	1,257	501,257	Nguồn vốn NSTW dự kiến kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024
2	Năm 2024	1.500	386,77	1.886,77	
3	Năm 2025	1.500	1.111,973	2.611,973	
Tổng		**3.500**	**1.500**	**5.000**	

- Giai đoạn 2026-2030 bố trí NSĐP: 500 tỷ đồng (Năm 2026: 500 tỷ đồng)

Dự án thuộc dự án nhóm A, tiến độ bố trí vốn NSNN hỗ trợ trong 04 năm (2023-2026) không quá 06 năm là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 52 Luật Đầu tư công 2019; phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn, kế hoạch đầu tư

công hàng năm và dự kiến nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2022 dự kiến bố trí cho dự án; phù hợp với dự kiến tiến độ thực hiện các hạng mục công trình theoHồ sơ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án.

III. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

Trên đây là ý kiến thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đầu tư công trong dự án PPP (Dự án tuyến cao tốc Cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT), Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Hội đồng thẩm định cấp cơ sở thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án theo quy định./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (b/c);
- HĐTĐCCS (b/c);
- Đ/c Lương Trọng Quỳnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch HĐTĐCCS (b/c);
- Thành viên HĐTĐCCS;
- Công ty CP TĐ Đèo Cả;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLĐTC.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH LẠNG SƠN

Vũ Hoàng Quý